

**thông minh hướng ngoại (interpersonal):**

+ Thảo luận nhóm – một hoạt động rất tốt cho các học viên có trí thông minh hướng ngoại. Sinh viên sẽ đảm nhận vai trong một tổ chức xã hội như tổ chức doanh nghiệp, môi trường, văn học... Sinh viên sẽ được định hướng để lựa chọn chủ điểm sau đó thảo luận, đưa ý kiến.

+ Yêu cầu sinh viên thực hiện một cuộc phỏng vấn nhỏ, có thể với các thành viên trong lớp học. Học viên sẽ hứng thú tham gia hoạt động này, vừa thực hành kỹ năng ngoại ngữ vừa tìm hiểu thêm về sự phong phú về văn hóa tại các vùng miền khác nhau của đất nước.

+ Giảng viên đưa ra tình huống như đi mua bán, hội họp, đi xem phim, chơi thể thao và yêu cầu sinh viên viết, tạo dựng một đoạn hội thoại dùng trong các tình huống đó. Sau khi đã hoàn thành xong, sinh viên sẽ thực hành các tình huống trước lớp.

+ Giảng viên cũng khuyến khích các học viên sinh tập theo nhóm. **Bây là, hoạt động dạy, học ngoại ngữ phù hợp đối với trí thông minh hướng nội (intrapersonal):**

+ Giảng viên chọn các tác phẩm văn học ở hai thứ tiếng (lưu ý: khi chọn các cuốn sách ở ngôn ngữ đích phải lựa chọn sách phù hợp với trình độ của sinh viên). Sinh viên đọc sách, viết tóm tắt cảm nghĩ của mình theo các chương sách; cuối cùng tổng hợp và trình bày trước lớp nội dung cuốn sách, cảm nghĩ của bản thân và những bài học sau khi đọc sách.

+ Yêu cầu sinh viên viết một bản tiểu sử về bản thân mình.  
+ Yêu cầu sinh viên viết nhật ký, các sự kiện xảy ra trong ngày.  
**Tám là, hoạt động dạy, học ngoại ngữ phù hợp đối với trí thông minh hướng về thiên nhiên (naturalist):**

+ Yêu cầu sinh viên tìm hiểu các từ mới liên quan đến thế giới tự nhiên như các loài động, thực vật, thiên nhiên, vũ trụ...  
+ Giao cho sinh viên viết các bài luận liên quan đến các chủ đề như động, thực vật, thiên nhiên, vũ trụ...

Tóm lại, với đặc điểm của một môn học cần kết hợp lý thuyết và thực hành, đặc biệt cần nhiều hoạt động hỗ trợ như các hoạt động ngoại khóa, giao tiếp, thực hành, ứng dụng, việc vận dụng thuyết đa trí tuệ trong dạy học ngoại ngữ sẽ giúp người dạy tích cực, chủ động hơn trong việc thiết kế các hoạt động dạy học nhằm khơi dậy niềm đam mê môn học của người học. Mặt khác, sử dụng thuyết đa trí tuệ trong học tập giúp sinh viên khai thác được điểm mạnh của bản thân người học trong cách thức tiếp cận môn học, giúp sinh viên yêu thích môn học hơn và học môn học đó hiệu quả hơn.

**TÓM TẮT**

*Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ hiện nay là vấn đề cấp thiết, tuy nhiên, những giải pháp đã thực hiện vẫn chưa đạt được đầy đủ yêu cầu về chất lượng, học viên đông, khó phân loại trình độ người học, làm hạn chế việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực. Vì vậy, vận dụng thuyết đa trí tuệ của Howard Gardner để phân loại năng lực khả năng tiếp nhận kiến thức ngoại ngữ là biện pháp thích hợp.*

**SUMMARY**

*Improving the quality of teaching foreign languages is now a urgent issues, however, the implemented solutions have not achieved the adequate quality requirements. At the same time, the number of students are so crowded, it is difficult to classify the level of learners, which has limited the application of innovative teaching methods. Therefore, applying the theory of multiple intelligences Howard Gardner to classify reception abilities of foreign language knowledge is an appropriate measure.*

**B**ước vào bậc cuối của nhà trường phổ thông, học sinh luôn có những hoài bão lớn lao gắn liền với cuộc sống tương lai của họ. Các em đặt ra câu hỏi như: "nghề nào hay nhất", "mình sẽ chọn nghề gì". Có học sinh trả lời những câu hỏi trên không khó lắm, nhưng có nhiều em không biết trả lời rõ ràng nên còn đắn đo. Mặc dù vậy câu trả lời của các em vẫn mang tính chủ quan, cảm tính, chưa có cơ sở khoa học. Đây là một vấn đề đặt ra cho ngành giáo dục và toàn xã hội cần quan tâm.

Trong trường phổ thông, hướng nghiệp là một hình thức hoạt động dạy của thầy và hoạt động học của trò. Với tư cách là hoạt động dạy của thầy, hướng nghiệp được coi như là công việc của tập thể giáo viên, tập thể sư phạm, có mục đích giáo dục học sinh trong việc chọn nghề, giúp các em tự quyết định nghề nghiệp tương lai trên cơ sở phân tích khoa học về năng lực, hứng thú của bản thân và nhu cầu nhân lực của các ngành sản xuất trong xã hội. Như vậy, hướng nghiệp trong trường phổ thông được thể hiện như một hệ thống tác động sư phạm, nhằm làm cho các em học sinh chọn được nghề tương lai một cách hợp lý, bao gồm các nhiệm vụ cụ thể sau:

**Một là,** hình thành ở học sinh những biểu tượng đúng đắn về những nghề cần phát triển, giúp cho các em làm quen với những nghề cơ bản trong xã hội, những nghề có vị trí then chốt trong nền kinh tế quốc dân, những nghề cần thiết phải phát triển ở địa phương. Trước hết, cần phải cho các em thấy được yêu cầu phải tạo cho mình nghề nghiệp trong tương lai. Người lao động đã qua đào tạo sẽ được cung cấp trình độ tri thức, rèn luyện kỹ năng, kỹ xảo hành nghề, có thể làm ra sản phẩm và tạo ra thu nhập của chính họ. Đây là con đường để thực hiện lý tưởng nghề nghiệp của mỗi người. Để làm được điều này, yêu cầu người vào học nghề phải có trình độ học vấn, sức khỏe và yêu cầu tâm lý phù hợp với nghề và phải đạt được những tiêu chuẩn quốc gia về kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo tay nghề theo mục tiêu xã hội đòi hỏi, có được những bằng cấp hay chứng chỉ về nghề. Từ nhận thức đó, học sinh sẽ tự giác trong việc tìm hiểu về nghề.

**Hai là,** phát hiện, hướng dẫn và phát triển hứng thú nghề nghiệp của các em. Trong quá trình giúp các em tìm hiểu nghề, người làm hướng nghiệp sẽ phát hiện và hướng dẫn sự phát triển hứng thú của các em trên cơ sở phân tích những đặc điểm, những điều kiện, hoàn cảnh riêng của từng em.

**Ba là,** tạo điều kiện để học sinh hình thành năng lực tương ứng với hứng thú nghề nghiệp đã có thông qua hoạt động lao động sản xuất kết hợp với dạy nghề. Việc tổ chức các hoạt động dạy nghề phải được triển khai một cách khoa học, phù hợp với các đối tượng học sinh, các đặc điểm vùng miền mà các em đang sinh sống. Học sinh được thử sức trong các hoạt động nói trên sẽ làm nảy nở và phát triển năng lực nghề nghiệp.

Thực hiện các nhiệm vụ này, giáo dục hướng nghiệp cho học sinh ở bậc trung học phổ thông được thực hiện dưới các hình thức cơ bản gồm:

*Giáo dục hướng nghiệp qua việc dạy và học các môn văn hoá*

Giáo dục hướng nghiệp là một khâu then chốt trong việc hình thành nhân cách cho học sinh. Nó giúp học sinh nhận thức rõ ràng về năng lực, sở thích và nhu cầu của bản thân, từ đó có thể lựa chọn được nghề nghiệp phù hợp. Đây là một quá trình lâu dài, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Việc giáo dục hướng nghiệp cần được thực hiện một cách bài bản, khoa học, tránh hình thức và走过场. Chỉ khi học sinh thực sự hiểu và yêu thích nghề nghiệp của mình, họ mới có thể phát huy được hết năng lực của mình trong tương lai.

# VẤN ĐỀ GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP Ở BẬC TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HIỆN NAY

PHẠM HUY THIẾP

Trường THPT Hồng Thái, Đan Phượng, Hà Nội

Giáo dục hướng nghiệp qua các môn văn hóa nhằm khai thác mối liên hệ giữa kiến thức khoa học với các ngành nghề, gắn nội dung của các bài học với cuộc sống sản xuất. Quá trình đó có tác dụng mở rộng nhân quan nghề nghiệp của học sinh, lôi cuốn thế hệ trẻ bước vào thế giới nghề nghiệp nhằm tìm hiểu và dự kiến cho bản thân nghề nghiệp trong tương lai. Các môn học góp phần vào việc gắn nội dung giảng dạy với công tác giáo dục tư tưởng, chính trị, giáo dục nhân sinh quan cách mạng, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức của người lao động mới.

Mặc dù mỗi môn học có những đặc thù riêng nhưng nếu giáo viên biết vận dụng một cách sáng tạo, có thể tìm thấy nhiều nội dung có thể lồng ghép những kiến thức về giáo dục hướng nghiệp cho học sinh thông qua mỗi giờ dạy. Chẳng hạn: bài dạy Sinh vật có thể cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản, cơ sở khoa học của việc chăm sóc cây trồng, vật nuôi, liên hệ với thực tế phát triển nông - lâm nghiệp của địa phương. Các định luật Vật lý, giáo viên có thể vận dụng vào những nguyên lý làm việc của một số máy móc, thiết bị cơ học, điện, điện tử và ứng dụng trong các lĩnh vực nghề nghiệp cụ thể. Các bài học Địa lý sẽ cung cấp những kiến thức tiềm năng về tự nhiên, tình hình và triển vọng phát triển kinh tế của từng vùng, viễn cảnh của sự mở rộng nghề nghiệp... Mỗi môn học đều tiềm ẩn một khả năng rất lớn về giáo dục hướng nghiệp trong nó.

Quá trình dạy và học bộ môn cũng chính là quá trình phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu và dẫn dắt học sinh phát triển năng khiếu của bản thân. Trên cơ sở đó, giáo viên định hướng cho học sinh có năng khiếu, khuyến bảo các em những lời khuyên về chọn nghề cho phù hợp với sự phát triển của bản thân.

*Giáo dục hướng nghiệp qua dạy và học môn công nghệ, dạy nghề phổ thông, hoạt động lao động sản xuất*

Với tư cách là môn khoa học ứng dụng, môn công nghệ cung cấp cho học sinh những nguyên lý kỹ thuật chung của các quá trình sản xuất chủ yếu, củng cố những nguyên lý khoa học và làm cho học sinh hiểu được những ứng dụng của chúng trong sản xuất, trong các hoạt động nghề nghiệp khác nhau. Môn công nghệ thực sự là chiếc cầu nối giữa kiến thức khoa học tới sản xuất, là điều kiện để phát triển cá nhân, phát triển năng lực cần thiết để học sinh học tập tốt một nghề, có ý nghĩa dẫn dắt học sinh tìm hiểu thế

giới nghề nghiệp, làm cho các em biết định hướng trong hệ thống sản xuất xã hội, tự giác tìm hiểu nghề nghiệp và biết lựa chọn hướng học tập và nghề nghiệp mai sau một cách có ý thức. Hiện nay, học sinh trung học phổ thông được học môn công nghệ với thời lượng lớp 10: 1,5 tiết/ tuần, lớp 11: 1,5 tiết/ tuần, lớp 12: 1 tiết/ tuần.

Lao động, học nghề của học sinh có tác dụng bồi dưỡng đạo đức, tác phong của người lao động mới, làm cho học sinh hiểu rõ vai trò hoạt động có ý thức của con người trong sự phát triển xã hội. Tổ chức lao động và giáo dục nghề phổ thông làm cho học sinh thấy được sự phát triển của khoa học - kỹ thuật, sự cần thiết phải hợp tác lao động, phải có trách nhiệm trước công việc, phải có phẩm chất và năng lực phù hợp với các đòi hỏi của nghề; trên cơ sở đó giáo dục học sinh có ý thức đúng đắn đối với nghề nghiệp, bồi dưỡng đạo đức, hình thành lý tưởng nghề nghiệp. Trong quá trình học nghề, học sinh có những hiểu biết về các hoạt động của nghề, về vị trí, nhiệm vụ, điều kiện làm việc và những đòi hỏi về phẩm chất đạo đức năng lực chuyên môn, sức khỏe, có tác dụng định hướng học sinh vào những nghề đang học cũng như tạo điều kiện cho học sinh thử sức trong các dạng lao động khác nhau. Đặc biệt là qua hoạt động giáo dục nghề phổ thông, học sinh có điều kiện để hiểu một cách có hệ thống về vai trò, nhiệm vụ, tính chất, đặc điểm hoạt động của nghề, những đòi hỏi của nghề; trên cơ sở đó bồi dưỡng cho học sinh phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, phát triển hứng thú nghề nghiệp.

Giáo dục nghề phổ thông là sự cụ thể hoá mục tiêu của giáo dục phổ thông được quy định trong Luật Giáo dục năm 2005, đó là: "Chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào đời sống lao động; ở cấp trung học phổ thông cần củng cố và phát triển những hiểu biết thông thường về kỹ thuật và hướng nghiệp". Cụ thể là: chuẩn bị cho học sinh một số kỹ năng lao động về những lĩnh vực nghề phổ biến, cần thiết và phù hợp với lứa tuổi để khi ra trường, nếu không tiếp tục học lên có thể tham gia lao động sản xuất tại gia đình, cộng đồng hoặc doanh nghiệp được thuận lợi, đồng thời, góp phần định hướng nghề. Trong trường phổ thông, hoạt động giáo dục nghề phổ thông được thực hiện 3 tiết/tuần ở lớp 11 với tổng thời lượng là 105 tiết với hơn 60 nghề để học sinh lựa chọn.

Trong quá trình giáo dục hướng nghiệp, học sinh cần

**thông minh hướng ngoại (interpersonal):**

+ Thảo luận nhóm – một hoạt động rất tốt cho các học viên có trí thông minh hướng ngoại. Sinh viên sẽ đảm nhận vai trong một tổ chức xã hội như tổ chức doanh nghiệp, môi trường, văn học... Sinh viên sẽ được định hướng để lựa chọn chủ đề sau đó thảo luận, đưa ý kiến.

+ Yêu cầu sinh viên thực hiện một cuộc phỏng vấn nhỏ, có thể với các thành viên trong lớp học. Học viên sẽ hứng thú tham gia hoạt động này, vừa thực hành kỹ năng ngoại ngữ vừa tìm hiểu thêm về sự phong phú về văn hóa tại các vùng miền khác nhau của đất nước.

+ Giảng viên đưa ra tình huống như đi mua bán, hội họp, đi xem phim, chơi thể thao và yêu cầu sinh viên viết, tạo dựng một đoạn hội thoại dùng trong các tình huống đó. Sau khi đã hoàn thành xong, sinh viên sẽ thực hành các tình huống trước lớp.

+ Giảng viên cũng khuyến khích các học viên sinh tập theo nhóm.  
**Bây là, hoạt động dạy, học ngoại ngữ phù hợp đối với trí thông minh hướng nội (intrapersonal):**

+ Giảng viên chọn các tác phẩm văn học ở hai thứ tiếng (lưu ý: khi chọn các cuốn sách ở ngôn ngữ đích phải lựa chọn sách phù hợp với trình độ của sinh viên). Sinh viên đọc sách, viết tóm tắt cảm nghĩ của mình theo các chương sách; cuối cùng tổng hợp và trình bày trước lớp nội dung cuốn sách, cảm nghĩ của bản thân và những bài học sau khi đọc sách.

+ Yêu cầu sinh viên viết một bản tiểu sử về bản thân mình.

+ Yêu cầu sinh viên viết nhật ký, các sự kiện xảy ra trong ngày.

**Tám là, hoạt động dạy, học ngoại ngữ phù hợp đối với trí thông minh hướng về thiên nhiên (naturalist):**

+ Yêu cầu sinh viên tìm hiểu các từ mới liên quan đến thế giới tự nhiên như các loài động, thực vật, thiên nhiên, vũ trụ...

+ Giao cho sinh viên viết các bài luận liên quan đến các chủ đề như động, thực vật, thiên nhiên, vũ trụ,...

Tóm lại, với đặc điểm của một môn học cần kết hợp lý thuyết và thực hành, đặc biệt cần nhiều hoạt động hỗ trợ như các hoạt động ngoại khóa, giao tiếp, thực hành, ứng dụng, việc vận dụng thuyết đa trí tuệ trong dạy học ngoại ngữ sẽ giúp người dạy tích cực, chủ động hơn trong việc thiết kế các hoạt động dạy học nhằm khơi dậy niềm đam mê môn học của người học. Mặt khác, sử dụng thuyết đa trí tuệ trong học tập giúp sinh viên khai thác được điểm mạnh của bản thân người học trong cách thức tiếp cận môn học, giúp sinh viên yêu thích môn học hơn và học môn học đó hiệu quả hơn.

**TÓM TẮT**

*Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ hiện nay là vấn đề cấp thiết, tuy nhiên, những giải pháp đã thực hiện vẫn chưa đạt được đầy đủ yêu cầu về chất lượng, học viên đông, khó phân loại trình độ người học, làm hạn chế việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực. Vì vậy, vận dụng thuyết đa trí tuệ của Howard Gardner để phân loại năng lực tiếp nhận kiến thức ngoại ngữ là biện pháp thích hợp.*

**SUMMARY**

*Improving the quality of teaching foreign languages is now a urgent issues, however, the implemented solutions have not achieved the adequate quality requirements. At the same time, the number of students are so crowded, it is difficult to classify the level of learners, which has limited the application of innovative teaching methods. Therefore, applying the theory of multiple intelligences Howard Gardner to classify reception abilities of foreign language knowledge is an appropriate measure.*

**B**ước vào bậc cuối của nhà trường phổ thông, học sinh luôn có những hoài bão lớn lao gắn liền với cuộc sống tương lai của họ. Các em đặt ra câu hỏi như: "nghề nào hay nhất", "mình sẽ chọn nghề gì". Có học sinh trả lời những câu hỏi trên không khó lắm, nhưng có nhiều em không biết trả lời rõ ràng nên còn đắn đo. Mặc dù vậy câu trả lời của các em vẫn mang tính chủ quan, cảm tính, chưa có cơ sở khoa học. Đây là một vấn đề đặt ra cho ngành giáo dục và toàn xã hội cần quan tâm.

Trong trường phổ thông, hướng nghiệp là một hình thức hoạt động dạy của thầy và hoạt động học của trò. Với tư cách là hoạt động dạy của thầy, hướng nghiệp được coi như là công việc của tập thể giáo viên, tập thể sư phạm, có mục đích giáo dục học sinh trong việc chọn nghề, giúp các em tự quyết định nghề nghiệp tương lai trên cơ sở phân tích khoa học về năng lực, hứng thú của bản thân và nhu cầu nhân lực của các ngành sản xuất trong xã hội. Như vậy, hướng nghiệp trong trường phổ thông được thể hiện như một hệ thống tác động sư phạm, nhằm làm cho các em học sinh chọn được nghề tương lai một cách hợp lý, bao gồm các nhiệm vụ cụ thể sau:

**Một là,** hình thành ở học sinh những biểu tượng đúng đắn về những nghề cần phát triển, giúp cho các em làm quen với những nghề cơ bản trong xã hội, những nghề có vị trí then chốt trong nền kinh tế quốc dân, những nghề cần thiết phải phát triển ở địa phương. Trước hết, cần phải cho các em thấy được yêu cầu phải tạo cho mình nghề nghiệp trong tương lai. Người lao động đã qua đào tạo sẽ được cung cấp trình độ tri thức, rèn luyện kỹ năng, kỹ xảo hành nghề, có thể làm ra sản phẩm và tạo ra thu nhập của chính họ. Đây là con đường để thực hiện lý tưởng nghề nghiệp của mỗi người. Để làm được điều này, yêu cầu người vào học nghề phải có trình độ học vấn, sức khỏe và yêu cầu tâm lý phù hợp với nghề và phải đạt được những tiêu chuẩn quốc gia về kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo tay nghề theo mục tiêu xã hội đòi hỏi, có được những bằng cấp hay chứng chỉ về nghề. Từ nhận thức đó, học sinh sẽ tự giác trong việc tìm hiểu về nghề.

**Hai là,** phát hiện, hướng dẫn và phát triển hứng thú nghề nghiệp của các em. Trong quá trình giúp các em tìm hiểu nghề, người làm hướng nghiệp sẽ phát hiện và hướng dẫn sự phát triển hứng thú của các em trên cơ sở phân tích những đặc điểm, những điều kiện, hoàn cảnh riêng của từng em.

**Ba là,** tạo điều kiện để học sinh hình thành năng lực tương ứng với hứng thú nghề nghiệp đã có thông qua hoạt động lao động sản xuất kết hợp với dạy nghề. Việc tổ chức các hoạt động dạy nghề phải được triển khai một cách khoa học, phù hợp với các đối tượng học sinh, các đặc điểm vùng miền mà các em đang sinh sống. Học sinh được thử sức trong các hoạt động nói trên sẽ làm nảy nở và phát triển năng lực nghề nghiệp.

Thực hiện các nhiệm vụ này, giáo dục hướng nghiệp cho học sinh ở bậc trung học phổ thông được thực hiện dưới các hình thức cơ bản gồm:

*Giáo dục hướng nghiệp qua việc dạy và học các môn văn hoá*

Giáo dục h  
khả thực m  
ngành nghề. g  
sản xuất. Qu  
nghề nghiệp  
thế giới nghề  
thành nghề n  
vào việc gắn  
lương, chính  
dưỡng phần  
Mặc dù r  
nếu giáo vi  
thầy nhiều  
về giáo dục  
giáo dục. Ch  
học sinh n  
chăm sóc c  
nông - làm  
giáo viên c  
của một số  
ứng dụng t  
học Địa lý  
nhiên, tinh  
vùng, viên  
học đến tiế  
nghề tron  
Quá trình  
phát hiện, t  
trên năng  
định hướng  
em những  
phát triển c  
Giáo dục  
dạy nghề p  
Với tư cá  
cung cấp c  
của các qui  
lý khoa họ  
dưỡng của c  
nghề khi  
giữa kiến t  
môn cá nh  
tập tốt m